TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 272/2019/HC-PT
Ngày 17 - 5 - 2019
V/v Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Thủy;

Các Thẩm phán: Ông Huỳnh Sáng;

Ông Lê Thành Văn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Bảo - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Đặng Quốc Việt - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số 529/2018/TLPT-HC ngày 27 tháng 9 năm 2018 về việc "Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai".

Do Bản án hành chính sơ thẩm số 1069/2018/HC-ST ngày 08 tháng 8 năm 2018 của Toà án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh bị kháng nghị, kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 937/2019/QĐ-PT ngày 10 tháng 4 năm 2019, giữa các đương sự:

- *Người khởi kiện:* Ông Lê Thanh H, sinh năm 1957. (có mặt)

Địa chỉ: đường số 12, khu phố 4, phường T, quận Th, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Người bị kiện:*

1/. Ủy ban nhân dân quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

2/. Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận B, Thành phố Hồ Chí Minh

Cùng địa chỉ: đường Ph, Phường 14, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện ủy quyền: Ông Hồ Ph - Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận B. (có văn bản xin xét xử vắng mặt)

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Ủy ban nhân dân quận B và

Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận B:

+ Ông Phan Ngọc Anh H - Trưởng Ban Bồi thường giải phóng mặt bằng quận B. (có văn bản xin xét xử vắng mặt)

+ Ông Phạm Ngọc Ph - Chuyên viên Ban Bồi thường giải phóng mặt bằng quận B. (có mặt)

- *Người kháng nghị:* Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Người kháng cáo:* Ông Lê Thanh H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, người khởi kiện ông Lê Thanh H trình bày:

Ông Lê Thanh H bị thu hồi phần đất có diện tích 136.5m^2 thuộc một phần thửa số 04, tờ bản đồ số 88 (bản đồ địa chính) tọa lạc tại Phường 22, quận B theo Quyết định số 1586/QĐ-UBND ngày 23/02/2010 của Ủy ban nhân dân quận B để thực hiện dự án Xây dựng tuyến đường sắt B - S.

Đất có nguồn gốc do ông H được cấp 39.6m^2 theo Quyết định số 72/QĐ ngày 27/6/1991 của Xí nghiệp Liên hợp B1. Phần đất còn lại có diện tích 96.9m^2 do gia đình ông H khai phá và sử dụng ổn định từ năm 1991 đến nay. Tờ đăng ký nhà đất năm 1999 ông H đã làm thất lạc nhưng năm 2003 ông H có làm đơn và được Ủy ban nhân dân Phường 22 xác nhận việc đăng ký nhà đất vào năm 1999.

Ngày 23/02/2010, ông Lê Thanh H nhận được Quyết định số 1587/QĐ-UBND ngày 23/02/2010 của Ủy ban nhân dân quận B về việc bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng với tổng số tiền là 1.546.201.500 đồng. Theo đó, Ủy ban nhân dân quận B không bồi thường phần đất có diện tích 18.89m^2 do đã được bồi thường trong dự án Kiểm soát triều rạch V.

Ông Lê Thanh H đã được nhận các quyết định trong dự án Kiểm soát triều rạch V bao gồm: Quyết định về việc bồi thường, hỗ trợ thiệt hại số 1818/QĐ-UB ngày 13/5/2005 của Ủy ban nhân dân quận B, Quyết định giải quyết khiếu nại số 3684/QĐ-UBND ngày 19/8/2005 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận B và Quyết định giải quyết khiếu nại số 5413/QĐ- UBND ngày 27/11/2006 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh; 39,6m^2 (được cấp theo Quyết định 72 QĐ ngày 27/6/1991 của Xí nghiệp Liên hợp B1) được bồi thường 100% theo đơn giá đất ở là 22.085.000 đồng/m^2; 71m^2 nằm ngoài quyết định giao đất xây dựng trước ngày 15/10/1993 chỉ được hỗ trợ bằng 30% đơn giá đất ở; 7.01m^2 rạch lấn chiếm sau 22/4/2002 không tính bồi thường, hỗ trợ.

Ông Lê Thanh H khiếu nại Quyết định số 1587/QĐ-UBND. Ngày 04/02/2016, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận B ban hành Quyết định số 853/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại, công nhận một phần nội dung khiếu nại của ông Lê Thanh H về yêu cầu nhận tiền thưởng bàn giao mặt bằng; bác khiếu nại

của ông Lê Thanh H về yêu cầu bồi thường 100% đơn giá đất ở phần đất có diện tích 18.89m^2 thuộc dự án Kiểm soát triều rạch V và phần đất có diện tích 71m^2 nằm ngoài quyết định giao đất của Xí nghiệp Liên hợp B1; bác khiếu nại của ông Lê Thanh H về yêu cầu bồi thường 39.6m^2 theo đơn giá đất ở là 30.000.000 đồng/m^2.

Ông Lê Thanh H đã quản lý, sử dụng ổn định phần đất có diện tích 136.5m^2 từ năm 1991 đến nay, không có ai tranh chấp, chính quyền địa phương không hề có biên bản xử phạt ông Lê Thanh H về hành vi lấn chiếm đất đai hay xây dựng không phép. Theo Văn bản số 946/CV-BS ngày 09/9/2005 và Văn bản số 23/BS-HC 14/01/2010 của Xí nghiệp Liên hợp B1 thì phần đất gia đình ông Lê Thanh H sử dụng nằm ngoài khu quy hoạch đất an ninh quốc phòng. Vì vậy, theo quy định tại Điều 8 Nghị định 197/2004/NĐ-CP ngày 03/12/2004 của Chính phủ; Điều 44, khoản 4 Điều 14 Nghị định 84/2007/NĐ-CP ngày 25/5/2007 của Chính phủ; Điều 8 Quyết định số 17/2008/QĐ-UBND ngày 14/3/2008 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh thì ông Lê Thanh H đủ điều kiện bồi thường đất ở khi nhà nước thu hồi đất, đơn giá bồi thường của Ủy ban nhân dân quận B không phù hợp với giá thị trường vì tính từ thời điểm thẩm định giá bồi thường đến khi có quyết định bồi thường đã quá 06 tháng, giá đất tại thời điểm bồi thường đã tăng lên.

Nay ông Lê Thanh H yêu cầu Tòa án hủy Quyết định số1587/QĐ-UBND ngày 23/02/2010 của Ủy ban nhân dân quận B và hủy một phần Quyết định số 853/QĐ-UBND ngày 04 02/2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận B cụ thể là Điều 2 của quyết định này, buộc Ủy ban nhân dân quận B phải bồi thường cho ông Lê Thanh H toàn bộ phần đất bị thu hồi là 136.5m^2 theo đơn giá thị trường tại thời điểm bồi thường năm 2010 là 30.000.000 đồng/m^2: và bồi thường 100% vật kiến trúc trên đất theo đơn giá xây dựng mới quy định tại Quyết định số 12/2008/QĐ-UBND ngày 20/02/2008 và Quyết định số 92/2008/QĐ-UBND ngày 26/12/2008 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Người bị kiện Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận B và Ủy ban nhân dân quận B trình bày:

Căn nhà số 8K (số mới 108), đường P, Phường 22, quận B do ông Lê Thanh H xây dựng không phép trước ngày 15/10/1993 trên phần đất được Tổng Giám đốc Xí nghiệp Liên hiệp B1 cấp theo Quyết định số 72/QĐ ngày 27/6/1991 với diện tích 39.6m^2.

Căn cứ Bản đồ và tài liệu đăng ký ruộng đất tại Phường 22 được lập theo Chỉ thị 299/TTg ngày 10/11/1980 của Thủ tướng Chính phủ, vị trí căn nhà số 8K (số mới 108), đường P thuộc một phần thửa 240, tờ bản đồ số 2 do Lữ đoàn 171 đăng ký quản lý sử dụng.

Căn cứ Quyết định số 04/QĐ07 ngày 10/11/1986 của Tư lệnh Hải quân, Lữ đoàn 171 đã giao cho xưởng B1 theo nhu cầu mở rộng xưởng B1.

Theo Bản vẽ hiện trạng vị trí phục vụ công tác bồi thường, hỗ trợ, căn nhà

số 8K (số mới 108), đường P, Phường 22 có diện tích đất khuôn viên là 136,5m^2, trong đó:

- Phần đất có diện tích 18.89m^2 nằm trong ranh dự án Kiểm soát triều rạch V đất đã được bồi thường, hỗ trợ theo Quyết định số 1818/QĐ-UB ngày 13/5/2005 của Ủy ban nhân dân quận B.

- Phần đất có diện tích 78.61m^2 nằm trong ranh dự án tuyến đường sắt đô thị B - S (bao gồm phần đất được Tổng Giám đốc Xí nghiệp Liên hiệp B1 cấp theo Quyết định số 72/QĐ có diện tích 0.6m^2 và phần đất có diện tích 78.01m^2 thuộc một phần thửa 240, tờ bản đồ số 2 do Lữ đoàn 171 đăng ký sử dụng theo Chỉ thị 299/TTg).

- Diện tích 39m^2 nằm ngoài ranh dự án được cấp theo Quyết định số 72/QĐ ngày 27/6/1991 của Tổng Giám đốc XNLH B1.

Ngày 03/6/2009, ông Lê Thanh H có đơn đề nghị giải tỏa toàn phần căn nhà trên.

Ngày 23/02/2010, Ủy ban nhân dân quận B đã ban hành Quyết định số 1586/QĐ-UBND về thu hồi phần đất có diện tích 136.5m^2 của ông Lê Thanh H để thực hiện dự án xây dựng tuyến đường sắt đô thị Thành phố Hồ Chí Minh, tuyến B - S tại Phường 22, quận B.

Căn cứ khoản 3 Điều 7 Nghị định 197/2004/NĐ-CP ngày 03/12/2004 của Chính phủ; khoản 6 Điều 38 Luật Đất đai 2003, căn cứ điểm d khoản 4 Mục A và điểm b. 1 khoản 2, khoản 7 Mục B Phần II; điểm a, điểm b khoản 2 Mục c Phần VII Phương án số 109/PA-UBND ngày 13/4/2009; căn cứ Công văn số 7549/UBND-ĐTMT ngày 04/12/2008 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về điều chỉnh giá đất để tính bồi thường, hỗ trợ trong dự án đầu tư xây dựng Tuyến đường sắt đô thị B - S trên địa bàn quận B.

Ngày 23/02/2010, Ủy ban nhân dân quận B đã ban hành Quyết định số 1587/QĐ-UBND về việc bồi thường, hỗ trợ và giải phóng mặt bằng toàn phần đối với nhà đất bị thu hồi, cụ thể:

+ Bồi thường, hỗ trợ đối với đất:

- Phần diện tích đất được Tổng Giám đốc Xí nghiệp Liên hợp B1 cấp theo Quyết định số 72/QĐ ngày 27/6/1991 được tính bồi thường bằng 100% đơn giá đất ở: 39.6m^2x 22.085.000 đồng = 874.566.000 đồng;

- Phần diện tích đất do Lữ đoàn 171 đăng ký quản lý theo Chỉ thị 299/TTg bị lấn, chiếm sử dụng xây dựng nhà ở trước ngày 15/10/1993 được tính hỗ trợ bằng 30% đơn giá đất ở: 71m^2 x (22.085.000 đồng x 30%) = 470.410.500 đồng.

- Phần diện tích đất 18.89m^2 thuộc dự án Kiểm soát triều rạch V và 7.01m^2 rạch bị lấn chiếm sử dụng sau ngày 22/4/2002 không tính bồi thường, hỗ trợ.

+ Bồi thường, hỗ trợ đối với cấu trúc xây dựng:

- Phần diện tích cấu trúc nhà xây dựng trên đất đủ điều kiện được bồi

thường đất ở trước ngày 22/4/2002 được tính hỗ trợ bằng 100% trị giá nhà theo diện tích hiện trạng nhà nhân (x) với đơn giá xây dựng mới quy định tại Quyết định 12/2008/QĐ-UBND ngày 20/02/2008 và Quyết định 92/2008/QĐ-UBND ngày 26/12/2008 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Phần diện tích cấu trúc nhà xây dựng trên đất không đủ điều kiện được bồi thường đất ở trước ngày 22/4/2002 được tính hỗ trợ bằng 80% trị giá nhà theo diện tích hiện trạng nhà nhân (x) với đơn giá xây dựng mới quy định tại Quyết định 12/2008/QĐ-UBND ngày 20/02/2008 và Quyết định 92/2008/QĐ-UBND ngày 26/12/2008 của Ủy ban nhân dân thành phố.

- Phần diện tích cấu trúc nhà xây dựng trên đất không đủ điều kiện được bồi thường đất ở sau ngày 22/4 2002 không được tính hỗ trợ.

Ngày 02/3/2010, ông Lê Thanh H đã nhận toàn bộ số tiền bồi thường, hỗ trợ và bàn giao mặt bằng nhưng sau đó vẫn yêu cầu: xem xét giải quyết tiền thưởng bàn giao mặt bằng, được áp dụng đơn giá đất ở để tính bồi thường là 30.000.000 đồng/m^2, bồi thường bằng 100% đơn giá đất ở đối phần diện tích 71m^2 đất do Lữ đoàn 171 đăng ký quản lý sử dụng theo Chỉ thị 299/TTg; Bồi thường phần diện tích 18.89m^2 đất thuộc dự án Kiểm soát triều rạch V, Phường 22.

Ngày 04/02/2016, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận B đã ban hành Quyết định số 853/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại của ông Lê Thanh H, theo đó công nhận khiếu nại về yêu cầu nhận tiền thưởng bàn giao mặt bằng, không công nhận các nội dung khiếu nại khác và giữ nguyên Quyết định 1587/QĐ-UBND ngày 23/02/2010 Ủy ban nhân dân quận B.

Người bị kiện đề nghị Tòa án giữ nguyên Quyết định số 1587/QĐ- UBND ngày 23/02/2010 của Ủy ban nhân dân quận B và Quyết định số 853/QĐ-UBND ngày 04/02/2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận B.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 1069/2018/HC-ST ngày 08/8/2018, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định như sau:

Bác yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện ông Lê Thanh H về việc: Yêu cầu hủy Quyết định số 1587/QĐ-UBND ngày 23/02/2010 của Ủy ban nhân dân quận B và hủy một phần (Điều 2) Quyết định số 853/QĐ-UBND ngày 04/02/2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận B.

Bác yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện ông Lê Thanh H về việc: Buộc Ủy ban nhân dân quận B phải bồi thường cho ông Lê Thanh H toàn bộ phần đất bị thu hồi là 136.5m^2 theo đơn giá thị trường tại thời điểm bồi thường năm 2010 là 30.000.000 đồng/m^2 và bồi thường 100% vật kiến trúc trên đất theo đơn giá xây dựng mới quy định tại Quyết định số 12/2008/QĐ-UBND ngày 20/02/2008 và Quyết định số 92/2008/QĐ-UBND ngày 26/12/2008 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngày 14/8/2018, ông Lê Thanh H có đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ

thẩm.

Ngày 29/8/2018, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Kháng nghị phúc thẩm số 32/KNPT-VC3-V3, đề nghị sửa án sơ thẩm theo hướng chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Lê Thanh H; hủy Quyết định số 1587/QĐ-UBND ngày 23/2/2010 của UBND quận B và Điều 2 Quyết định số 853/QĐ-UBND ngày 04/2/2016 của Chủ tịch UBND quận B.

Tại phiên tòa phúc thẩm, người khởi kiện vẫn giữ yêu cầu kháng cáo, Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng nghị đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo, kháng nghị, sửa bản án sơ thẩm, chấp nhận một phần yêu cầu của người khởi kiện.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của người khởi kiện, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện và phát biểu của vị Kiểm sát viên;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Ngày 23/02/2010, Ủy ban nhân dân quận B ban hành Quyết định số 1586/QĐ-UBND về thu hồi phần đất có diện tích 136.5m^2 của ông Lê Thanh H để thực hiện dự án xây dựng tuyến đường sắt đô thị Thành phố Hồ Chí Minh, tuyến B - S tại Phường 22, quận B.

Ngày 23/02/2010, Ủy ban nhân dân quận B đã ban hành Quyết định số 1587/QĐ-UBND về việc bồi thường, hỗ trợ và giải phóng mặt bằng toàn phần đối với nhà đất bị thu hồi.

Ông Lê Thanh H khiếu nại Quyết định 1587/QĐ-UBND yêu cầu xem xét giải quyết tiền thưởng bàn giao mặt bằng, được áp dụng đơn giá đất ở để tính bồi thường là 30.000.000 đồng/m^2, bồi thường bằng 100% đơn giá đất ở đối phần diện tích 71 m^2 đất do Lữ đoàn 171 đăng ký quản lý sử dụng theo Chỉ thị 299/TTg; Bồi thường phần diện tích 18.89m^2 đất thuộc dự án Kiểm soát triều rạch V, Phường 22.

Ngày 04/02/2016, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận B đã ban hành Quyết định số 853/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại của ông H, theo đó công nhận khiếu nại về yêu cầu nhận tiền thưởng bàn giao mặt bằng, không công nhận các nội dung khiếu nại khác.

[2] Căn cứ Luật tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân năm 2003; Luật đất đai năm 2003 và Luật Khiếu nại thì Ủy ban nhân dân quận B ban hành các quyết định trên là đúng thẩm quyền.

[3] Về nội dung: Nhà đất tại số 108, đường P, Phường 22, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh trên diện tích đất 136,5m^2 thuộc một phần thửa số 4, tờ bản đồ số 88, tọa lạc Phường 22, quận B của ông Lê Thanh H bị Ủy ban nhân dân quận

B đã thu hồi toàn bộ để thực hiện dự án xây dựng tuyến đường sắt B - S.

Phần diện tích đất 71m^2 do ông H lấn chiếm của lữ đoàn 171 đăng ký theo chỉ thị 299/TTg ngày 10/11/1980 của Thủ tướng Chính phủ (Ngày 10/11/1986 Lữ đoàn 171 đã giao cho xưởng B1 quản lý). Ông H đã quản lý và sử dụng ổn định, liên tục từ năm 1991 đến nay không có ai tranh chấp. Theo Công văn số 946/CV-BS ngày 09/9/2005 và Công văn số 23/BS-HC ngày 14/01/2010 của Xí nghiệp liên hiệp B1 thì phần đất 71m^2 nằm ngoài khu vực đất an ninh quốc phòng mà xí nghiệp đã đăng ký, xí nghiệp không có nhu cầu sử dụng và không cấp cho các hộ gia đình khác, đồng thời nằm ngoài phần diện tích đất 39,6m^2 mà Xí nghiệp liên hiệp B1 cấp cho ông Lê Thanh H theo Quyết định số 72/QĐ ngày 27/6/1991. Quá trình giải quyết vụ án, Ủy ban nhân dân Quận B trình bày theo Quyết định số 04/QĐ07 ngày 10/11/1986 của Tư lệnh Hải quân, Lữ đoàn 171 đã giao cho xưởng B1 theo nhu cầu mở rộng xưởng B1.

Theo quy định tại khoản 9 Điều 8 Nghị định 197/NĐ-CP ngày 03/12/2004 của Chính phủ quy định:

"Người bị Nhà nước thu hồi đất, có một trong các điều kiện sau đây thì được bồi thường:

... 9.Hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng đất mà trước đây Nhà nước đã có quyết định quản lý trong quá trình thực hiện chính sách đất đai của Nhà nước, nhưng trong thực tế Nhà nước chưa quản lý, mà hộ gia đình, cá nhân đó vẫn sử dụng".

Thời điểm ban hành Quyết định số 1587/QĐ-UBND, Luật đất đai năm 2003 và Nghị định 197/2004/NĐ-CP có hiệu lực thi hành. Việc Ủy ban nhân dân quận B không bồi thường giá trị quyền sử dụng đất cho ông H đối với phần diện tích đất 71m^2 nêu trên là không đúng quy định pháp luật. Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận B không chấp nhận yêu cầu khiếu nại của ông H về vấn đề này là không đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của ông H.

Đối với diện tích đất 18,89m^2 thuộc dự án kiểm soát triều rạch V, ông H đã được hỗ trợ theo Quyết định 1818/QĐ-UBND ngày 13/5/2005 của UBND quận B, phần diện tích 7.01m^2 ông H lấn chiếm sau ngày 15/3/2005 nên Tòa án cấp sơ thẩm nhận định ông H không được bồi thường là có căn cứ.

Về yêu cầu bồi thường hỗ trợ đối với nhà, công trình xây dựng trên đất: việc giải quyết, bồi thường hỗ trợ về cấu trúc công trình xây dựng đã được giải quyết phù hợp với quy định tại Quyết định 92/2008/QĐ-UBND ngày 26/12/2008 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và Điều 19 Nghị định 197/NĐ-CP ngày 03/12/2004 của Chính phủ quy định về bồi thường hỗ trợ tái định cư khi nhà nước thu hồi đất. Trên cơ sở đó, Tòa án cấp sơ thẩm bác yêu cầu của ông H về nội dung này là có căn cứ.

[4] Từ những phân tích nêu trên, có căn cứ chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh và một phần kháng cáo của ông Lê Thanh H.

[5] Ông Lê Thanh H không phải chịu án phí hành chính sơ thẩm, phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 241, Điều 242 Luật Tố tụng hành chính;

Pháp lệnh số 10/2009/PL-UBTVQH12 ngày 27/02/2009 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, giữ quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Tuyên xử: Chấp nhận một phần yêu cầu kháng cáo của ông Lê Thanh H, chấp nhận toàn bộ Kháng nghị số 32/KNPT-VC3-V3 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, sửa một phần Bản án hành chính sơ thẩm số 1069/2018/HC-ST ngày 08/8/2018 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh như sau:

1/. Hủy một phần Quyết định số 1587/QĐ-UBND ngày 23/02/2010 của Ủy ban nhân dân quận B và hủy một phần (tại Điều 2) Quyết định số 853/QĐ-UBND ngày 04/02/2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận B về phần bồi thường giá trị quyền sử dụng đất đối với 71m^2 do Lữ đoàn 171 đăng ký quản lý theo Chỉ thị 299/TTg.

Yêu cầu Ủy ban nhân dân quận B, Thành phố Hồ Chí Minh giải quyết bồi thường giá trị quyền sử dụng đất cho ông Lê Thanh H phần diện tích đất này đúng theo quy định của Luật đất đai năm 2003, Nghị định 197/2004/NĐ-CP ngày 03/12/2004 của Chính phủ quy định về bồi thường hỗ trợ tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất và các văn bản hướng dẫn thi hành.

2/. Không chấp nhận yêu cầu của ông Lê Thanh H yêu cầu hủy phần Quyết định số 1587/QĐ-UBND ngày 23/02/2010 của Ủy ban nhân dân quận B và hủy một phần (tại Điều 2) Quyết định số 853/QĐ-UBND ngày 04/02/2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận B về yêu cầu bồi thường giá trị quyền sử dụng phần đất có diện tích 18.89m^2 thuộc dự án Kiểm soát triều rạch V và phần đất có diện tích 7.01m^2 là rạch lấn chiếm sau 22/4/2002.

3/. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện ông Lê Thanh H về việc: Buộc Ủy ban nhân dân quận B phải bồi thường cho ông Lê Thanh H toàn bộ phần đất bị thu hồi là 136.5m^2 theo đơn giá thị trường tại thời điểm bồi thường năm 2010 là 30.000.000 đồng/m^2 và bồi thường 100% vật kiến trúc trên đất theo đơn giá xây dựng mới quy định tại Quyết định số 12/2008/QĐ-UBND ngày 20/02/2008 và Quyết định số 92/2008/QĐ-UBND ngày 26/12/2008 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

4/. Về án phí: Ông Lê Thanh H không phải chịu án phí hành chính sơ thẩm và phúc thẩm.

Hoàn lại cho ông Lê Thanh H 200.000 đồng tạm ứng án phí hành chính sơ

thẩm đã nộp theo biên lai thu số AA/2016/0031163 ngày 22/9/2016 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

Hoàn lại cho ông Lê Thanh H 300.000 đồng tạm ứng án phí hành chính phúc thẩm đã nộp theo biên lai thu số AA/2017/0049424 ngày 17/8/2018 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

5/. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Các Thẩm phán **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Lê Thành Văn **Huỳnh Sáng** **Trần Thị Thu Thủy**